

(Theo mẫu tại phụ lục số IV ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **Công ty cổ phần Cảng Đoạn Xá**

**Năm báo cáo: 2023**

### **I. Thông tin chung**

#### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: DOAN XA PORT JOINT STOCK COMPANY
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203000123 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 11 năm 2001, được cấp mã số doanh nghiệp là 0200443827 và đăng ký thay đổi lần 16 ngày 23 tháng 10 năm 2023.
- Vốn điều lệ (tính đến 31/12/2023): 599.101.330.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu (tính đến 31/12/2023): 599.101.330.000 đồng
- Địa chỉ: Số 15 đường Ngô Quyền, phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Điện thoại: (0225) 3765029 / (0225) 3767969
- Fax: (0225) 3765727
- Website: [www.doanxaport.com.vn](http://www.doanxaport.com.vn)
- Mã cổ phiếu: DXP

#### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá tiền thân là xí nghiệp Xếp dỡ Đoạn Xá, là đơn vị trực thuộc Cảng Hải Phòng, được thành lập theo Quyết định số 334/TCCB-LĐ ngày 28/06/1995 của Cục Hàng Hải Việt Nam.

- Ngày 19/10/2001, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1372/QĐ-TTg, quyết định việc chuyển Xí nghiệp Xếp dỡ Đoạn Xá thành Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá với vốn điều lệ là 35.000.000.000 đồng trong đó Vốn nhà nước là 17.850.000.000 đồng chiếm 51%.

- Ngày 12 tháng 12 năm 2005, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chứng nhận: Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá được niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 12/12/2005 với mã chứng khoán là DXP.

- Ngày 13 tháng 11 năm 2006, Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chứng nhận: Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá được niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 13/11/2006. Ngày giao dịch đầu tiên tại Sở GDCK TP Hồ Chí Minh là ngày 11/12/2006.

- Ngày 25 tháng 12 năm 2007, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ lên 52.500.000.000 đồng từ quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế năm 2007 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 20 tháng 11 năm 2007, trong đó Vốn nhà nước là 26.775.000.000 đồng chiếm 51%. Ngày 25/01/2008 cổ phiếu phát hành thêm được chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 21 tháng 05 năm 2009, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chứng nhận: Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá được niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch

Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 21/05/2009. Ngày giao dịch đầu tiên tại Sở GDCK Hà Nội là ngày 08/06/2009

- Ngày 16 tháng 05 năm 2011, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 2:1 từ quỹ đầu tư phát triển, tăng vốn điều lệ từ 52.500.000.000 đồng lên 78.749.720.000 đồng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 ngày 18 tháng 03 năm 2011. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 06/09/2011.

- Ngày 30 tháng 05 năm 2011, Công ty đã được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng nhì vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Thành lập chi nhánh CTCP Cảng Đoạn Xá – XN Dịch vụ Vận tải Đa Phương Thức theo quyết định số 17/QĐ-HĐQT ngày 22 tháng 09 năm 2011

- Thành lập chi nhánh CTCP Cảng Đoạn Xá – XN Dịch vụ Xếp dỡ và Giao nhận theo quyết định số 18/QĐ-HĐQT ngày 22 tháng 09 năm 2011

- Tháng 8 năm 2011, dựa trên tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, tốc độ tăng trưởng doanh số, lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu trong 3 năm trở lại đây (2008-2010), khả năng quản lý vượt qua thời điểm kinh tế khó khăn, hậu quả của cuộc khủng hoảng tài chính thế giới bắt đầu từ năm 2008, Công ty đã được Tạp chí kinh tế thế giới có uy tín Forbes vinh danh là 200 công ty vừa và nhỏ tốt nhất Châu Á, trong đó Việt Nam có 10 công ty lọt vào danh sách trên.

- Tháng 1 năm 2013, Công ty đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ Thi đua do đã có thành tích xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước ngành Giao thông vận tải năm 2012.

- Tháng 1 năm 2014, Công ty được tặng cờ thi đua xuất sắc năm 2013 của Bộ Giao thông Vận tải theo quyết định số 47/QĐ-BGTVT ngày 07/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

- Tháng 5/2015 Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam đã thoái vốn và không còn là cổ đông của Công ty cổ phần Cảng Đoạn Xá.

- Ngày 29 tháng 07 năm 2016, Công ty phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 2:1 và phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 2:3 theo nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 để tăng vốn chủ sở hữu từ 78.749.720.000 đồng lên 236.246.560.000 đồng. Tổng số cổ phiếu phát hành thêm trong năm 2016 chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội từ ngày 15/09/2016.

- Thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá tại thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh ngày 17/10/2016.

- Ngày 10 tháng 07 năm 2017, Công ty phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 với tỷ lệ 10% theo nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Số cổ phiếu phát hành thêm năm 2017 được niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 12/09/2017

- Ngày 26/01/2022, Công ty phát hành thêm 1.295.000 cổ phiếu cho người lao động trong công ty với mục đích bổ sung vốn lưu động; gắn kết lợi ích, mục tiêu đồng hành của cán bộ nhân viên Công ty. Số lượng cổ phiếu này đã được niêm yết bổ sung ngày 14/03/2022 và được giao dịch chính thức từ 26/01/2023.

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022, Đại hội đồng cổ đông thông qua trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 8%, số cổ phiếu phát hành thêm là 2.182.307 cổ phiếu. Ngày 13/03/2023, cổ phiếu phát hành thêm đã được chấp thuận niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCD ngày 24/06/2022, Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ với số lượng cổ phiếu chào bán là 25.000.000 cổ phiếu. Đến ngày 05/07/2023, Công ty đã chào bán được 25.000.000 cổ phiếu. Ngày 08/08/2023, cổ phiếu phát hành bổ sung riêng lẻ đã được chấp thuận niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/NQ-ĐHĐCD ngày 23/06/2023, Đại hội đồng cổ đông thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Số lượng cổ phiếu đã phát hành là 5.445.799 cổ phiếu. Số cổ phiếu này được niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 26/10/2023, và được giao dịch từ ngày 10/11/2023.

**3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là: bốc xếp hàng hoá; kho bãi và lưu giữ hàng hoá; vận tải hàng hoá ven biển và viễn dương; vận tải hàng hoá bằng đường bộ; dịch vụ đại lý tàu biển, dịch vụ đại lý vận tải đường biển, bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.

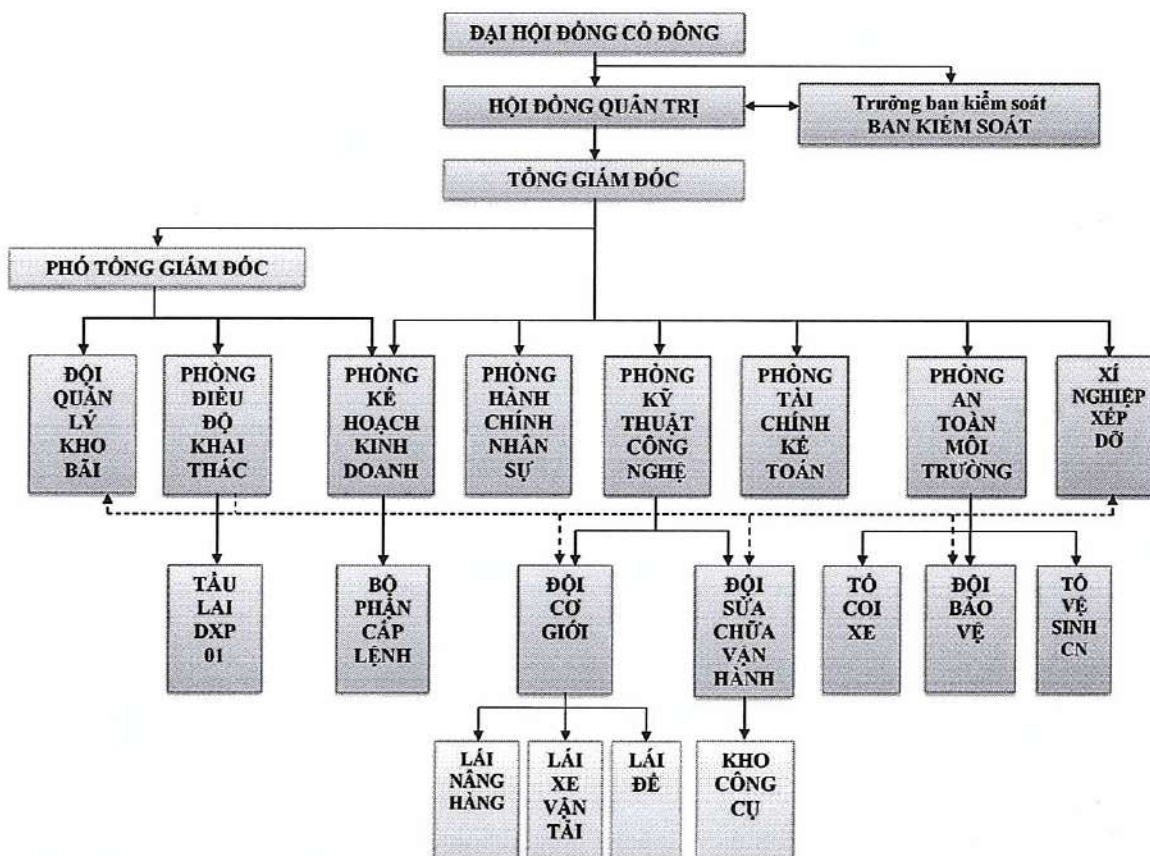
- Địa bàn kinh doanh: Hải Phòng

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐOẠN XÁ**



## **5. Định hướng phát triển**

### **5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Mục tiêu chiến lược của Công ty là phấn đấu trở thành một Cảng phát triển ổn định và bền vững, có uy tín trong ngành khai thác Cảng và các ngành nghề khác như kinh doanh nhựa đường.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Đầu tư hoàn chỉnh và đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng, công nghệ, trang thiết bị xếp dỡ hiện đại, nâng cao năng suất, chất lượng các dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng sản xuất kinh doanh và phát triển thị phần, cải tiến quy trình phục vụ khách hàng theo hướng an toàn, chính xác, nhanh chóng, thuận lợi. Áp dụng công nghệ mới trong quá trình vận hành và khai thác Cảng đặc biệt là công nghệ thông tin nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ, phục vụ hiệu quả công tác quản lý và giảm giá thành.

+ Củng cố tổ chức, đào tạo bổ sung lực lượng trẻ, nâng cao tay nghề CNV đồng thời tăng cường công tác quản lý và quản trị công ty.

+ Đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh, phát triển các loại hình dịch vụ vệ tinh của Cảng như dịch vụ bến bãi, xếp dỡ, vận chuyển container, dịch vụ đại lý, lai dắt, hỗ trợ tàu biển, dịch vụ logistics.

### **5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Khai thác tối đa nguồn lực hiện tại của Công ty

- Đầu tư hoàn chỉnh và nâng cao năng lực hệ thống cơ sở hạ tầng và dây chuyền xếp dỡ container và hàng rời.

- Đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh phù hợp hướng phát triển của ngành, của Nhà nước và của khu vực.

- Xây dựng các chính sách Marketing cụ thể, hiệu quả góp phần mở rộng nguồn hàng, phát triển thị phần.

- Hoàn thiện và nâng cao khả năng áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý doanh nghiệp.

- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát trong điều hành sản xuất kinh doanh đồng thời xây dựng đội ngũ lao động có tri thức, giỏi nghiệp vụ, có văn hoá ứng xử trong hiện tại và tương lai.

**5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:** Công ty đảm bảo rằng vấn đề trách nhiệm với môi trường, xã hội và cộng đồng luôn song hành và gắn liền với hệ thống quản lý, văn hóa của Công ty.

## **6. Các rủi ro**

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty có thể chịu rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro về tỷ giá, lãi suất, và giá của nguyên nhiên vật liệu, dịch vụ cung cấp của các nhà cung cấp), rủi ro tín dụng (rủi ro về khả năng thanh khoản của ngân hàng đối với các khoản tiền gửi tại các ngân hàng thương mại, rủi ro về khả năng thanh toán công nợ phải thu đối với các khách hàng); rủi ro thanh khoản (khả năng thanh toán của công ty đối với các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tương lai).

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: đồng

| Chỉ tiêu   | Năm 2022               | Năm 2023               |                        | So sánh (%)   |                        |
|--|------------------------|------------------------|------------------------|---------------|------------------------|
|  |                        | Kế hoạch               | Thực hiện              | 2023/2022     | Thực hiện/<br>kế hoạch |
| <b>1. Sản lượng (tấn)</b>                          | <b>1.130.810</b>       | <b>1.220.502</b>       | <b>1.225.123</b>       | <b>108,34</b> | <b>100,38</b>          |
| - Nhựa đường                                       | -                      | 23.737                 | 24.362                 | 100,00        | 102,63                 |
| - Hàng hoá thông qua cảng                          | 1.130.810              | 1.196.765              | 1.200.760              | 106,19        | 100,33                 |
| <b>2. Doanh thu (đồng)</b>                         | <b>130.222.496.583</b> | <b>447.641.000.000</b> | <b>430.066.297.004</b> | <b>330,25</b> | <b>96,07</b>           |
| - Doanh thu thuần về kinh doanh hàng nhựa đường    | -                      | 326.000.000.000        | 288.659.384.623        | 100,00        | 88,55                  |
| - Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ cảng         | 107.826.401.367        | 110.891.000.000        | 122.016.157.171        | 113,16        | 110,03                 |
| - Doanh thu hoạt động tài chính                    | 21.890.137.959         | 9.897.000.000          | 19.153.849.807         | 87,50         | 193,53                 |
| - Thu nhập khác                                    | 505.957.257            | 853.000.000            | 236.905.403            | 46,82         | 27,77                  |
| <b>3. Chi phí (đồng)</b>                           | <b>85.095.885.196</b>  | <b>404.814.000.000</b> | <b>360.240.816.507</b> | <b>423,34</b> | <b>88,99</b>           |
| - Chi phí kinh doanh nhựa đường                    | -                      | 321.500.000.000        | 285.115.907.774        | 100,00        | 88,68                  |
| - Chi phí kinh doanh dịch vụ cảng                  | 77.356.277.496         | 83.314.000.000         | 77.073.558.656         | 99,63         | 92,51                  |
| - Chi phí tài chính                                | 7.707.161.037          | -                      | (1.949.287.405)        | (25,29)       | 100,00                 |
| - Chi phí khác                                     | 32.446.663             | -                      | 637.482                | 1,96          | 100,00                 |
| <b>4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (đồng)</b> | <b>45.126.611.387</b>  | <b>42.827.000.000</b>  | <b>69.825.480.497</b>  | <b>154,73</b> | <b>163,04</b>          |
| - Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh nhựa đường     | -                      | 4.500.000.000          | 3.543.476.849          | 100,00        | 78,74                  |
| - Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh dịch vụ cảng   | 30.470.123.871         | 27.577.000.000         | 44.942.598.515         | 147,50        | 162,97                 |
| - Lợi nhuận tài chính                              | 14.182.976.922         | 9.897.000.000          | 21.103.137.212         | 148,79        | 213,23                 |
| - Lợi nhuận khác                                   | 473.510.594            | 853.000.000            | 236.267.921            | 49,90         | 27,70                  |
| <b>5. Thuế TNDN</b>                                | <b>10.481.686.058</b>  |                        | <b>13.819.078.896</b>  | <b>131,84</b> |                        |
| <b>6. Lợi nhuận sau thuế TNDN (đồng)</b>           | <b>34.644.925.329</b>  |                        | <b>56.006.401.601</b>  | <b>161,66</b> |                        |

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

+ Sản lượng hàng hoá thông qua cảng 1.196.765 tấn, sản lượng kinh doanh hàng nhựa đường: 23.737 tấn

+ Tổng doanh thu: 447,641 tỷ đồng trong đó kinh doanh hàng nhựa đường: 326 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế: 42,827 tỷ đồng trong đó kinh doanh hàng nhựa đường: 4,5 tỷ đồng

Năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh như sau:

+ Sản lượng nhựa đường đạt 24.362 tấn tương đương 102,63% so với kế hoạch, sản lượng hàng hoá thông qua cảng năm 2023 bằng 1.200.760 tấn tương đương 106,19% so với năm 2022 và đạt 100,33% so với kế hoạch.

+ Doanh thu thuần về kinh doanh nhựa đường đạt 88,55% so với kế hoạch đề ra, doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ cảng đạt 113,16% so với năm 2022 và đạt 110,03% so với kế hoạch đề ra.

+ Chi phí kinh doanh nhựa đường đạt 88,68% so với kế hoạch, chi phí kinh doanh dịch vụ cảng đạt 99,63% so với năm 2022 và 92,51% so với kế hoạch đề ra.

+ Doanh thu hoạt động tài chính đạt 87,5% so với năm 2022, đạt 193,53% so với kế hoạch.

+ Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023 bằng 154,73% so với năm 2022, đạt 163,04% so với kế hoạch năm 2023, trong đó lợi nhuận trước thuế năm 2023 của hoạt động kinh doanh nhựa đường đạt 78,84% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế năm 2023 của hoạt động kinh doanh dịch vụ cảng đạt 147,91% năm 2022 và 162,97% so với kế hoạch.

## **2. Tổ chức và nhân sự**

### **2.1 Danh sách Ban điều hành:**

#### **a. Ông Lê Mạnh Hoàn – Tổng Giám đốc**

+ Năm sinh: 1962

+ Giới tính: Nam

+ Nơi sinh: Hải Phòng

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

+ Số CCCD: 031062019047

+ Điện thoại liên lạc: 0941055655

+ Địa chỉ thường trú: Số 26/56 Nguyễn Trãi, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng

+ Trình độ chuyên môn: Đại học

+ Quá trình công tác:

- 1984 ->1987: Chuyên viên kỹ thuật Công ty Đúc Đồng Hải Phòng

- 1988 ->tháng 7/2004: Phó phòng kinh doanh XNK, phó giám đốc Xí nghiệp thành viên Công ty Kim khí Hải Phòng

- Tháng 7/2004 ->tháng 5/2009: Phó Tổng giám đốc thường trực CTCP Thép Đình Vũ

- Tháng 5/2009->tháng 10/2012: Tổng giám đốc CTCP Thép Sao Biển

- Tháng 10/2012->tháng 10/2015: Phó giám đốc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tiến Khoa

- Tháng 10/2015->tháng 7/2022: Phó Tổng giám đốc CTCP Cảng Đoạn Xá

- Tháng 8/2022 đến nay: Tổng giám đốc CTCP Cảng Đoạn Xá

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 41.580 cổ phần, chiếm 0,07% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 41.580 cổ phần, chiếm 0,07% trên tổng số cổ phần của Công ty

#### **b. Ông Trần Văn Sơn – Phó Tổng Giám đốc**

+ Năm sinh: 1982

+ Giới tính: Nam

+ Nơi sinh: Hải Phòng

+ Quốc tịch: Việt Nam

- + Dân tộc: Kinh
- + Số CMND: 031124772
- + Điện thoại liên lạc: 0983981182
- + Địa chỉ thường trú: Số 73 Vũ Trọng Khánh, Đặng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng
- + Trình độ chuyên môn: Đại học
- + Quá trình công tác:
  - 8/2006-8/2008: Phó Phòng Kinh doanh Công ty CP thép Đình Vũ
  - 9/2008- 12/2018: Quản lý dự án công ty Vesuvius Plc
  - 1/2019 - 10/2020: Trưởng đại diện tại Việt Nam cho 4 công ty:
    - + BADISCHE STAHL ENGINEERING GMBH (Germany)
    - + AME REFRACTORY SDN BHD (Malaysia)
    - + JILIN ZHONGQI TRADING COMPANY (China)
    - + FAREVER METTALUGICAL MACHINERY CO., LTD (China)
  - 11/2020- 8/2022: Phó giám đốc công ty CP Sunrise Solar
  - 9/2022 - Nay: Phó tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đoạn Xá
- + Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần của Công ty

***c. Bà Trương Thị My – Phó Phòng phụ trách kế toán***

- + Năm sinh: 1984
  - + Giới tính: Nữ
  - + Nơi sinh: Hải Phòng
  - + Quốc tịch: Việt Nam
  - + Dân tộc: Kinh
  - + Số CMND: 030184012406
  - + Điện thoại liên lạc: 0986508222
  - + Địa chỉ thường trú: 5/75/311 Đặng Hải, Hải An, Hải Phòng
  - + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
  - + Quá trình công tác:
    - 2006 ->2009: Kế toán viên tại Công ty TNHH TM và Đầu tư Việt Đức
    - 2009 ->2015: Kế toán tổng hợp kiêm kế toán trưởng tại Công ty Cổ Phần Xây Dựng Sông Cấm.
    - 2015 -> 6/2023: Kế toán tổng hợp: Chi nhánh Công ty Cổ Phần Vận Tải Biển GLS, Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp Vận Toàn Cầu
    - 6/2023 -> 15/01/2024: Phó phòng phụ trách Kế toán CTCP Cảng Đoạn Xá
  - + Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
- Trong đó:
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần của Công ty.

***2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:***

- Quyết định chấm dứt hợp đồng và miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Mai Thị Yên Thế theo quyết định số 08/2023/QĐ-TGD ngày 21 tháng 06 năm 2023 do Tổng Giám đốc đã ký.

- Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Hoàng Thị Hương theo quyết định số 116/2023/QĐ-TGD ngày 25 tháng 06 năm 2023 do Tổng Giám đốc đã ký.

- Quyết định chấm dứt hợp đồng và miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Hoàng Thị Hương theo quyết định số 15/2023/QĐ-TGD ngày 23 tháng 10 năm 2023 do Tổng Giám đốc đã ký.

- Bổ nhiệm chức vụ Phó phòng phụ trách Kế toán đối với bà Trương Thị My theo quyết định số 208/2023/QĐ-TGD ngày 23 tháng 10 năm 2023 do Tổng Giám đốc đã ký.

### **2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

**a. Số lượng cán bộ công nhân viên:** Tính đến thời điểm 31/12/2023, tổng số CBCNV là 203 người (tại ngày 01/01/2023 là 201 người)

#### **b. Chính sách đối với người lao động:**

##### **\* Chính sách phát triển nguồn nhân lực**

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty

- Sắp xếp bố trí, điều động lao động giữa các đơn vị, phòng ban trong Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

- Thực hiện tuyển dụng minh bạch, với các quy trình đầy đủ, rõ ràng, đảm bảo sự công bằng, khách quan. Tất cả các ứng viên đều có cơ hội ngang nhau khi tham gia vào hoạt động tuyển dụng.

- Khuyến khích, tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên phát triển toàn diện cả về trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí, bậc công việc thông qua các khóa đào tạo học tập chung và học tập chuyên môn nghiệp vụ.

- Tạo điều kiện về cơ hội, môi trường để nhân viên có thể phát huy tối đa năng lực cá nhân trong một môi trường chuyên nghiệp, bình đẳng, thân thiện.

- Chú trọng công tác đánh giá, quy hoạch và bồi dưỡng cán bộ kế nhiệm các cấp, tạo nguồn cán bộ lâu dài, ổn định và chủ động bổ sung, tăng cường đội ngũ cán bộ lãnh đạo khi cần thiết.

##### **\* Chính sách tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác**

- Quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động trong công ty được thực hiện theo hợp đồng lao động được ký kết giữa người lao động với Tổng Giám đốc Công ty, phù hợp với Bộ luật lao động nước Việt Nam, theo nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

- Chủ động điều chỉnh chế độ phân phối tiền lương, tiền thưởng tương xứng với chức danh, khối lượng công việc cũng như kết quả làm việc của từng người để tiền lương, tiền thưởng thực sự trở thành công cụ kinh tế kích thích người lao động phấn đấu tăng năng suất lao động và có trách nhiệm với công việc, đồng thời tạo môi trường làm việc thuận lợi và có cơ hội thăng tiến để người lao động gắn bó, cống hiến cho sự phát triển của Công ty.

- Mỗi năm, công ty tiến hành khảo sát mức chi trả của thị trường lao động rồi căn cứ vào tình hình sản xuất thực tế của công ty để phân loại nhân sự, đưa ra chính sách tiền lương thu hút và tạo ra lực lượng nòng cốt.

- Đảm bảo người lao động được hưởng lương và các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các phụ cấp khác

- Công ty tổ chức cho CBCNV đi khám sức khỏe định kỳ một năm một lần, riêng đối với lực lượng lái xe là một năm hai lần.



- Nhằm động viên, khích lệ tinh thần làm việc, công ty tổ chức cho CBCNV đi du lịch ít nhất một năm một lần.

- Hàng năm, công ty cấp phát đủ bảo hộ lao động cho CBCNV đảm bảo người lao động làm việc trong điều kiện an toàn, hiệu quả.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.**

#### **3.1. Các khoản đầu tư lớn:**

Trong năm 2023, Cảng đã đầu tư 01 cần trục bánh lốp Tadano trọng tải 110 tấn, phục vụ khai thác hàng hóa. Tổng kinh phí đầu tư là 15.444.444.444 đồng.

#### **3.2. Các công ty con, công ty liên kết:**

a) Công ty con: Trong năm 2023, Công ty không có công ty con.

b) Công ty liên kết:

\*/ Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao

- Trụ sở chính: Phòng 1502 toà nhà Ocean Park số 1 Đào Duy Anh, quận Đống Đa, Hà Nội.

- Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Vận tải hàng, kết hợp vận tải hàng công nghệ cao theo tuyến ven biển Việt Nam

+ Kinh doanh các dịch vụ liên quan đến việc vận chuyển container, giao nhận, khai thác kho, bến bãi cung ứng.....

\*/ Công ty Cổ phần Tập đoàn Tratigroup

- Trụ sở chính: Phòng 1303, tầng 13, Tòa nhà Tungshing Square, số 02 đường Ngô Quyền, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Ngành nghề kinh doanh chính: Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, kinh doanh bất động sản

### **4. Tình hình tài chính.**

#### **a) Tình hình tài chính:**

**Đơn vị: đồng**

| <b>Chỉ tiêu</b>                   | <b>Năm 2023</b> | <b>Năm 2022</b> | <b>So sánh<br/>2023/ 2022 (%)</b> |
|-----------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 984.595.728.765 | 585.768.817.276 | 1,68                              |
| Doanh thu thuần                   | 410.675.541.794 | 107.826.401.367 | 3,81                              |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 69.589.212.576  | 44.653.100.793  | 1,56                              |
| Lợi nhuận khác                    | 236.267.921     | 473.510.594     | 0,50                              |
| Lợi nhuận trước thuế              | 69.825.480.497  | 45.126.611.387  | 1,55                              |
| Lợi nhuận sau thuế                | 56.006.401.601  | 34.644.925.329  | 1,62                              |
| Tỉ lệ trả cổ tức (*)              |                 | 5%              |                                   |

(\*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/NQ-DHĐCĐ ngày 23/06/2023, Đại hội đồng cổ đông thông qua trả cổ tức năm 2022 bằng tiền với tỷ lệ 5%. Ngày 20/09/2023 là ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức và được thanh toán vào ngày 05/10/2023.

#### **b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| Chỉ tiêu   | Năm 2023 | Năm 2022 |
|--|----------|----------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                  |          |          |
| - Hệ số thanh toán ngắn hạn                                | 3,57     | 5,79     |
| - Hệ số thanh toán nhanh                                   | 3,53     | 5,57     |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                           |          |          |
| - Hệ số nợ/ Tổng tài sản                                   | 0,147    | 0,039    |
| - Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu                                 | 0,172    | 0,040    |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                   |          |          |
| - Vòng quay hàng tồn kho                                   | 68,94    | 14,35    |
| - Doanh thu thuần/ Tổng tài sản                            | 0,417    | 0,184    |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                    |          |          |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần                | 0,136    | 0,321    |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu                 | 0,067    | 0,062    |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản                   | 0,057    | 0,059    |
| - Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần | 0,169    | 0,414    |

- Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh năm 2023 giảm so với năm 2022 tuy nhiên vẫn ở mức cao (trên 3), thể hiện khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Công ty rất tốt.

- Hệ số nợ/Tổng tài sản và Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu có xu hướng tăng so với năm 2022, tuy nhiên đều ở mức rất thấp, Công ty tự chủ về nguồn lực kinh tế, không bị phụ thuộc nhiều vào các khoản nợ.

- Vòng quay hàng tồn kho tăng mạnh do năm 2023, Công ty phát sinh thêm nghiệp vụ kinh doanh nhựa đường, khiến giá vốn tăng mạnh. Tại ngày 31/12/2023, hàng nhựa đường đã xuất bán toàn bộ, số dư hàng tồn kho không biến động nhiều dẫn tới vòng quay hàng tồn kho tăng mạnh.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2023 đều xu hướng giảm nhẹ so với năm 2022, do tỉ lệ tăng lợi nhuận nhỏ hơn tỉ lệ tăng doanh thu, vốn chủ sở hữu, tổng tài sản.

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### 5.1. Cổ phần:

|  | Đầu năm    | Cuối năm   |
|--|------------|------------|
| - Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.         | 27.282.027 | 59.910.133 |
| - Số lượng cổ phiếu đã được bán ra công chúng. | 27.282.027 | 59.910.133 |
| + Cổ phiếu phổ thông.                          | 27.282.027 | 59.910.133 |
| + Cổ phiếu ưu đãi.                             | 0          | 0          |
| - Số lượng cổ phiếu được mua lại.              | 0          | 0          |
| + Cổ phiếu phổ thông.                          | 0          | 0          |
| + Cổ phiếu ưu đãi.                             | 0          | 0          |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành              | 27.282.027 | 59.910.133 |
| + Cổ phiếu phổ thông                           | 27.282.027 | 59.910.133 |
| + Cổ phiếu ưu đãi.                             | 0          | 0          |

#### 5.2. Cơ cấu cổ đông (Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán ngày 15/01/2024)

##### a) Cơ cấu vốn cổ đông sau phát hành

| Nội dung                         | Trong nước  |         | Nước ngoài  |         | Tổng        |         |
|----------------------------------|-------------|---------|-------------|---------|-------------|---------|
|                                  | Số lượng CP | Tỷ lệ % | Số lượng CP | Tỷ lệ % | Số lượng CP | Tỷ lệ % |
| Tổng số vốn chủ sở hữu phát hành | 59.194.930  | 98,80   | 715.203     | 1,19    | 59.910.133  | 100,00  |
| 1. Cổ đông nhà nước              | -           | -       | -           | -       | -           | -       |
| 2. Cổ đông khác                  | 59.194.930  | 98,80   | 715.203     | 1,19    | 59.910.133  | 100,00  |
| - Cá nhân                        | 54.788.693  | 91,45   | 331.110     | 0,55    | 55.119.803  | 92,00   |
| - Tổ chức                        | 4.406.237   | 7,35    | 384.093     | 0,64    | 4.790.330   | 8,00    |

### b) Cơ cấu về tỷ lệ sở hữu

| Nội dung  | Trong nước  |         | Nước ngoài  |         | Tổng        |         |
|---|-------------|---------|-------------|---------|-------------|---------|
|   | Số lượng CP | Tỷ lệ % | Số lượng CP | Tỷ lệ % | Số lượng CP | Tỷ lệ % |
| Tổng số vốn chủ sở hữu sau phát hành                          | 59.194.930  | 98,80   | 715.203     | 1,19    | 59.910.133  | 100,00  |
| Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết             | 32.457.785  | 54,18   | -           | -       | 32.457.785  | 54,18   |
| Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết | 13.347.521  | 22,28   | -           | -       | 13.347.521  | 22,28   |
| Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết           | 13.389.624  | 22,35   | 715.203     | 1,19    | 14.104.827  | 23,54   |

### 5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm 2023, Công ty có các đợt tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu sau:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022, Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ với số lượng cổ phiếu chào bán là 25.000.000 cổ phiếu. Đến ngày 05/07/2023, Công ty đã chào bán được 25.000.000 cổ phiếu. Ngày 08/08/2023, cổ phiếu phát hành bổ sung riêng lẻ đã được chấp thuận niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022, Đại hội đồng cổ đông thông qua trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 8%. Ngày 13/03/2023, cổ phiếu phát hành thêm đã được chấp thuận niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2023, Đại hội đồng cổ đông thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Số lượng cổ phiếu đã phát hành là 5.445.799 cổ phiếu. Số cổ phiếu này được niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 26/10/2023, và được giao dịch từ ngày 10/11/2023.

### 5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại (tính đến 31/12/2023): 0 cổ phiếu
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2023, Công ty không giao dịch cổ phiếu quỹ.

### 5.5. Các chứng khoán khác:

- Số lượng các loại chứng khoán khác (tính đến 31/12/2023): 0 chứng khoán

- Các đợt phát hành chứng khoán khác thực hiện trong năm: không

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

### *6.1. Tác động lên môi trường:*

Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp: Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ cảng biển, kho bãi nên ước tính tổng lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp đạt mức độ thấp.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Công ty luôn áp dụng các công nghệ mới, trang bị các thiết bị hiện đại trong sản xuất kinh doanh để giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

### *6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu*

Nguyên vật liệu công ty sử dụng trong quá trình sản xuất kinh doanh bao gồm vật tư, phụ tùng của phương tiện thiết bị (xe nâng, ô tô, đê) và các vật liệu phục vụ cho sửa chữa. Quá trình mua, cấp phát, thu hồi phế liệu được thực hiện theo quy trình cấp phát vật tư đảm bảo nâng cao công tác quản lý và sử dụng hiệu quả.

Công ty tổ chức phân định, phân loại phế liệu thu hồi tại chỗ. Đối với phế liệu có thể tái chế sử dụng như phế liệu kim loại, Công ty bán cho các đơn vị khác tăng thu nhập cho công ty. Đối với chất thải nguy hại, chất thải rắn trong sinh hoạt, công ty lưu trữ bảo quản riêng biệt tại khu vực kho chất thải của Công ty, đồng thời tại khu vực này bố trí biển báo nguy hiểm, biển báo chất thải nguy hại, biển báo cấm lửa. Công ty đã ký hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý với đơn vị có giấy phép phù hợp.

### *6.3. Tiêu thụ năng lượng*

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty sử dụng điện và dầu Diesel cung cấp năng lượng cho phương tiện thiết bị. Công ty đã đưa ra nhiều biện pháp tiết kiệm nhiên liệu một mặt cắt giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, mặt khác góp phần bảo vệ môi trường. Cụ thể: Công ty lựa chọn mua các phương tiện thiết bị hiện đại, tiêu hao ít nhiên liệu; xây dựng và thực hiện triệt để quy trình khai thác tiết kiệm nhiên liệu; thường xuyên đánh giá và tổ chức định mức tiêu hao nhiên liệu cho từng loại phương tiện thiết bị phù hợp từng điều kiện hoạt động khai thác.

### *6.4. Tiêu thụ nước:*

Nguồn nước công ty sử dụng được cung cấp bởi Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng. Khối lượng nước công ty mua một phần để cung cấp nước ngọt cho tàu, một phần sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Để hạn chế tác động của nước thải phát sinh từ hoạt động của công ty đến môi trường, Công ty đã đưa ra các biện pháp cũng như phương án đề phòng ô nhiễm như sau:

- Sử dụng tiết kiệm, hợp lý nguồn nước
- Định kỳ kiểm tra các thông số ô nhiễm trong nước thải tại cuối công thải để theo dõi và có biện pháp phòng chống, xử lý kịp thời
- Cải tạo và định kỳ làm sạch hệ thống thoát nước tại cơ sở.
- Xây dựng hệ thống xử lý nước thải.
- Thuê đơn vị có giấy phép ứng trực sự cố tràn dầu.

### *6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

Công ty nghiêm túc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường. Trong năm 2021, Công ty không vi phạm luật pháp và các quy định về môi trường.

### *6.6. Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động bình quân trong năm của Công ty là: 203 người. Thu nhập bình quân: 12.800.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Các định mức lao động, đơn giá tiền lương được rà soát điều chỉnh 6 tháng một lần cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương, thưởng minh bạch và thực hiện việc thanh toán đúng kỳ hạn. Người lao động trong công ty đều có hợp đồng lao động theo đúng luật lao động và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của pháp luật về Luật lao động và các khoản trợ cấp, thưởng, được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, khám sức khỏe định kỳ ... Công ty thực hiện chế độ làm việc 5,5 ngày làm việc/tuần và 8 giờ/ngày đối với lực lượng lao động hành chính và 32 ca/tháng với ca 6 giờ đối với lực lượng lao động đi ca.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

Thực hiện tốt công tác nhân sự và tuyển dụng lao động, xây dựng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dài hạn và đáp ứng được sự phát triển của Công ty. Trong năm 2023 Công ty đã thực hiện tốt việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp. Công ty xây dựng và thực hiện các kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ tốt nhất cho người lao động trong công việc và phát triển sự nghiệp. Khuyến khích người lao động cùng quản lý và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất.

#### *6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương luôn được Công ty quan tâm thực hiện. Công ty luôn tích cực, cấp kinh phí tham gia các hoạt động của cơ quan chức năng, tổ chức nhà nước đóng trên địa bàn như việc đóng góp, ủng hộ các quỹ từ thiện, ủng hộ đồng bào bão lụt, vui tết trung thu, hỗ trợ người nghèo....

#### *6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN*

Công ty đang có những định hướng và áp dụng để phát triển hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc.**

#### ***1.Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh***

Năm 2023, Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong bối cảnh thuận lợi và khó khăn như sau:

#### ***\*/ Thuận lợi:***

- Công ty liên tục hoàn thiện, cải tiến chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của thị trường và đến nay được các Đại lý, Chủ tàu và Chủ hàng đánh giá tốt về chất lượng dịch vụ.

- Sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc; sự đoàn kết nhất trí của tập thể CBCNV tạo ra sức mạnh để Công ty tiếp tục ổn định.

- Công ty nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ của các cơ quan quản lý Nhà nước và hệ thống khách hàng bao gồm các Đại lý, Chủ tàu, Chủ hàng, các đơn vị logistics...

- Công ty mở rộng hoạt động kinh doanh, có thêm hoạt động kinh doanh nhựa đường đem lại thêm doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp.

**\*/ Khó khăn:**

- Hậu quả của dịch Covid – 19 từ các năm trước ảnh hưởng tới tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Sản lượng hàng hoá qua các khu vực cảng biển của Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng giảm sút, hệ thống chủ hàng cũng gặp khó khăn trong công tác tiêu thụ nên bắt buộc Công ty phải có những chính sách chia sẻ khó khăn với đối tác, một phần ảnh hưởng tới hiệu quả kinh doanh của cảng.

- Thị trường kinh doanh Cảng biển nói riêng và ngành logistics nói chung ngày càng cạnh tranh khốc liệt đặc biệt là đối với các Cảng khai thác hàng rời. Cảng Hoàng Diệu dù đã có kế hoạch di dời nhưng hiện tại vẫn đang hoạt động khai thác đã tạo ra sự cạnh tranh rất lớn với các cảng hàng rời khác trong khu vực. Cảng container quốc tế Lạch Huyện hoạt động ổn định dẫn đến các việc thiếu hụt sản lượng cho các cảng container phía trong. Vì thế, một số cảng cũng đã chuyển đổi cơ cấu khai thác hàng rời dẫn đến việc cạnh tranh giữa các cảng hàng rời càng trở nên khó khăn hơn.

- Sự cạnh tranh giữa các Cảng khai thác tàu hàng rời trong khu vực Hải Phòng dẫn đến việc các Cảng liên tục hạ giá cước xếp dỡ.

- Sự bất lợi về vị trí địa lý, hạn chế cầu bến: Cảng chỉ có 1 cầu dẫn đến việc trùng lịch tàu và đường giao thông ra vào Cảng tiếp tục là một thách thức ảnh hưởng tới việc tiếp nhận tàu. Hơn nữa, việc chuyển tàu sang các Cảng liên kết cũng gặp nhiều khó khăn (cảng Nam Hải có lượng tàu cập cầu ổn định, cảng Transvina hạn chế về môn nước và các điều kiện khai thác) cũng gây ra nhiều khó khăn cho hoạt động khai thác của cảng Đoạn Xá.

- Việc hạn chế về diện tích bãi gây nhiều khó khăn trong việc quy hoạch, bảo quản hàng hóa đặc biệt là trong năm 2023, cảng Đoạn Xá đưa nhiều tàu gỗ cây về khai thác, và cơ cấu mặt hàng thiết bị chiếm diện tích lớn, dẫn đến hạ tầng mặt bãi xuống cấp nhanh phát sinh nhiều chi phí sửa chữa, thuê bãi Transvina phục vụ cho bảo quản hàng hóa.

- Nhiều phương tiện, thiết bị xếp dỡ đã cũ, hư hỏng thường xuyên dẫn đến thiếu hụt về phương tiện khai thác khi có nhiều tác nghiệp cần thực hiện cùng một thời điểm phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng cung cấp dịch vụ.

Những khó khăn trên tiếp tục ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của Cảng trong năm 2023.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh công ty đạt được trong năm 2023 như sau:

Đơn vị: đồng

| Chỉ tiêu                                 | Năm 2022        | Năm 2023        |                 | So sánh (%) |                        |
|--|-----------------|-----------------|-----------------|-------------|------------------------|
|  |                 | Kế hoạch        | Thực hiện       | 2023/2022   | Thực hiện/<br>kế hoạch |
| Tổng doanh thu (đồng)                    | 130.222.496.583 | 447.641.000.000 | 430.066.297.004 | 330,25      | 96,07                  |
| Chi phí (đồng)                           | 85.095.885.196  | 404.814.000.000 | 360.240.816.507 | 423,34      | 88,99                  |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (đồng) | 45.126.611.387  | 42.827.000.000  | 69.825.480.497  | 154,73      | 163,04                 |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN (đồng)           | 34.644.925.329  |                 | 56.006.401.601  | 161,66      |                        |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu                 | 944             |                 | 1.176           | 124,57      |                        |

Nhìn vào bảng trên cho thấy chỉ tiêu tổng doanh thu và chi phí năm 2023 đều thấp hơn kế hoạch năm nhưng chỉ tiêu lợi nhuận lại vượt kế hoạch, chủ yếu do:

+ Doanh thu và chi phí năm 2023 đều thấp hơn so với dự kiến do doanh thu và chi phí của hoạt động kinh doanh nhựa đường thấp hơn so với kế hoạch lần lượt là 11,45% và 11,32%, do Công ty mới bổ sung thêm ngành kinh doanh này, nên việc lập kế hoạch chưa sát. Hoạt động cung cấp dịch vụ cảng, doanh thu năm 2023 cao hơn so với kế hoạch là 10,03% do sản lượng hàng thông qua cảng cao hơn 0,33% so với kế hoạch, chi phí giảm 7,49% so với kế hoạch do việc quản lý tốt các chi phí phát sinh.

+ Doanh thu tài chính năm 2023 cao hơn so với kế hoạch 93,53% do năm 2023 phát sinh khoản tiền 250 tỷ thu từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ, gửi tại ngân hàng những thời điểm chưa phát sinh khoản thanh toán.

+ Chi phí tài chính năm 2023 cao hơn 1,9 tỷ so với kế hoạch (kế hoạch bằng 0) do Công ty có hoàn trích dự phòng đầu dư tài chính dài hạn.

+ Lợi nhuận trước thuế tăng so với kế hoạch 63,04% do lợi nhuận từ hoạt động cung cấp dịch vụ cảng cao hơn 62,97% so với kế hoạch.

So với năm 2022, hai chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều cao hơn nhiều, chỉ tiêu tổng doanh thu năm 2023 đạt 330,25% và chi phí đạt 423,34% so với năm 2022 do những nguyên nhân:

+ Năm 2023, công ty có thêm hoạt động kinh doanh nhựa đường vào quý 4/2023 với doanh thu là 288 tỷ, chi phí kinh doanh nhựa đường là 285 tỷ khiến tổng doanh thu và chi phí của năm 2023 tăng mạnh so với năm 2022.

+ Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ cảng, doanh thu năm 2023 đạt 113,16% so với năm 2022, do sản lượng hàng hóa thông qua cảng tăng 6,19%. Chi phí dịch vụ cảng năm 2023 giảm so với năm 2022, đạt 99,63%.

+ Doanh thu hoạt động tài chính giảm 12,5% so với năm 2022

+ Chi phí tài chính giảm mạnh do năm 2023, công ty hoàn trích 1,9 tỷ khoản dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (năm 2022 trích lập 7,7 tỷ).

+ Lợi nhuận trước thuế tăng so với năm 2022 là 54,73% do lợi nhuận từ hoạt động cung cấp dịch vụ cảng cao hơn 47,05%, lợi nhuận tài chính cao hơn 48,78% so với năm 2022.

+ Lợi nhuận sau thuế cao so với năm 2022 là 61,66% do lợi nhuận trước thuế năm 2023 tăng so với năm 2022.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

| Chỉ tiêu                              | Tại 31/12/2023         | Tại 31/12/2022         | So sánh (%)   |
|---------------------------------------|------------------------|------------------------|---------------|
| <b>I. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>            | <b>515.083.442.852</b> | <b>130.725.367.325</b> | <b>394,02</b> |
| 1. Tiền và các khoản trong đương tiền | 287.772.136.417        | 33.917.322.974         | 848,45        |
| 2. Đầu tư tài chính ngắn hạn          | 191.686.439.347        | 66.472.392.485         | 288,37        |
| 3. Các khoản phải thu ngắn hạn        | 29.790.990.124         | 25.370.598.510         | 117,42        |
| 4. Hàng tồn kho                       | 5.164.748.138          | 4.915.445.022          | 105,07        |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác              | 669.128.826            | 49.608.334             | 1.348,82      |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>             | <b>469.512.285.913</b> | <b>455.043.449.951</b> | <b>103,18</b> |
| 1. Tài sản cố định                    | 9.351.366.719          | 12.292.951.625         | 76,07         |
| 2. Tài sản dở dang dài hạn            | 15.444.444.444         | -                      | 100,00        |
| 3. Đầu tư tài chính dài hạn           | 444.506.475.500        | 442.544.235.500        | 100,44        |
| 4. Tài sản dài hạn khác               | 209.999.250            | 206.262.826            | 101,81        |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>              | <b>984.595.728.765</b> | <b>585.768.817.276</b> | <b>168,09</b> |

- Tổng tài sản tại 31/12/2023 tăng 68,09% so với 31/12/2022. Trong đó tài sản ngắn hạn tăng 294,02%, tài sản dài hạn tăng 3,18% so với năm 2022.

+ Tài sản ngắn hạn tăng do Số dư tiền và các khoản trong đương tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tại 31/12/2023 tăng lần lượt 748,45% và 188,37% so với số dư tại 31/12/2022 do năm 2023, công ty có phát hành cổ phiếu riêng lẻ, số tiền thu là 250 tỷ. Các tài sản ngắn hạn khác không có biến động nhiều.

+ Tài sản dài hạn tăng 3,18% so với số dư tại 31/12/2022 chủ yếu do năm 2023 Công ty đầu tư 01 căn trực bán lớp Tadano trọng tải 110 tấn, phục vụ khai thác hàng hóa. Tổng kinh phí đầu tư là 15,4 tỷ đồng, tại 31/12/2023, tài sản này chưa đưa vào sử dụng.

- Hiệu quả sử dụng tổng tài sản năm 2023 là 0,52 tăng 171,54% so với năm 2022 do tốc độ tăng doanh thu thuần cao hơn tốc độ tăng tổng tài sản bình quân (hiệu quả sử dụng tổng tài sản năm 2021 là 0,19)

### b) Tình hình nợ phải trả

| Chỉ tiêu                | Tại 31/12/2023         | Tại 31/12/2022        | So sánh (%)  |
|-------------------------|------------------------|-----------------------|--------------|
| I. Nợ ngắn hạn          | 144.453.685.848        | 22.576.008.960        | 639,8        |
| II. Nợ dài hạn          | 0                      | 0                     | 0            |
| <b>Tổng nợ phải trả</b> | <b>144.453.685.848</b> | <b>22.576.008.960</b> | <b>639,8</b> |

- Nợ phải trả tại 31/12/2023 tăng 539,8% so với số dư tại 31/12/2022 chủ yếu do Phải trả nhà cung cấp tăng 123,7 tỷ tương đương tăng 2.289,2% so với số dư tại 31/12/2022 do trong năm 2023, công ty có thêm hoạt động mua bán nhựa đường, số dư phải trả nhà cung cấp liên quan tới kinh doanh nhựa đường tại 31/12/2023 là 107,6 tỷ đồng. Ngoài ra, phải trả nhà cung cấp cần trực bán lớp Tadano trọng tải 110 tấn là 13,3 tỷ.

- Trong năm 2023, Công ty không vay ngân hàng cho nên lãi suất cho vay thị trường không ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty

- Trong các khoản nợ phải trả của Công ty có khoản phải trả nhà cung cấp Glory International FZ-PLC có gốc ngoại tệ (4.394.327,11 USD), lỗ do đánh giá lại khoản phải trả này tại 31/12/2023 là 16.492.542 VND.



### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

#### **3.1. Quản trị nhân sự:**

- Công ty đã từng bước sắp xếp, điều chỉnh bộ máy tổ chức, với chủ trương nâng cao chất lượng nhân sự, một người làm được nhiều việc, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả công việc.

- Thường xuyên điều chỉnh và hoàn thiện quy chế, hệ thống văn bản quản trị nội bộ theo tiêu chuẩn ISO., đảm bảo công việc thuận lợi trong công tác điều hành.

- Thực hiện công tác khen thưởng – kỷ luật công bằng, nghiêm minh, nhằm khuyến khích người lao động tăng thêm tinh thần trách nhiệm và gắn bó với công ty.

- Từng bước thực hiện công tác huấn luyện đào tạo và bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nhằm nâng cao chất lượng nhân sự, sử dụng nguồn nhân sự sẵn có kết hợp với công tác tuyển dụng mới.

- Rà soát hệ thống định mức, đơn giá tiền lương hợp lý, đảm bảo tính hiệu quả và hài hòa lợi ích giữa Công ty và người lao động.

- Thực hiện đánh giá năng lực của cán bộ quản lý và cán bộ công nhân viên công ty theo tháng, quý, năm.

- Thường xuyên rà soát lại năng lực của cấp quản lý và cán bộ công nhân viên hàng tháng, hàng quý để có cơ chế thưởng phạt phù hợp thúc đẩy hoạt động khai thác cảng.

#### **3.2. Quản trị tài chính:**

- Thực hiện tăng thu đi đôi với tiết kiệm chi phí, chống lãng phí vật tư, nguyên nhiên liệu, điện nước, văn phòng phẩm ...

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí thuê ngoài, bán hàng và tiếp thị.

- Hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 theo nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Số lượng cổ phiếu đã phát hành là 2.182.307 cổ phiếu, tổng giá trị cổ phần đã phát hành theo mệnh giá là 21.823.070.000 đồng. Ngày 13/03/2023, cổ phiếu phát hành thêm đã được chấp thuận niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022 thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ với số lượng cổ phiếu chào bán là 25.000.000 cổ phiếu. Đến ngày 05/07/2023, Công ty đã chào bán được 25.000.000 cổ phiếu. Ngày 08/08/2023, cổ phiếu phát hành bổ sung riêng lẻ đã được chấp thuận niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2023, thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Số lượng cổ phiếu đã phát hành là 5.445.799 cổ phiếu. Số cổ phiếu này được niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 26/10/2023, và được giao dịch từ ngày 10/11/2023.

- Rà soát nội dung và thực tế thực hiện quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ.

#### **3.3. Quản trị sản xuất – kinh doanh**

##### **3.3.1. Công tác bán hàng và tiếp thị:**

- Công ty tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tiếp thị, ổn định và tiếp tục mở rộng mạng lưới Đại lý tàu hàng rời, các Chủ hàng rời và các đối tượng khách hàng trong hệ thống khách hàng.

- Tiếp tục duy trì và tìm kiếm cơ hội hợp tác khai thác hàng container và các dịch vụ đi kèm.

- Công ty từng bước xây dựng kế hoạch và triển khai việc đa dạng hóa các dịch vụ, tìm kiếm đối tác liên doanh, liên kết tiến tới hoàn thiện chuỗi dịch vụ logistics.

- Tăng cường hợp tác với các Cảng liên kết để khắc phục hạn chế cầu bến và tăng nguồn thu bằng việc đưa tàu sang khai thác tại các cảng liên kết.

### *3.3.2. Công tác thương vụ:*

- Liên tục cải tiến thủ tục, quy trình cấp lệnh, giao nhận, kết toán tàu, kết toán hàng hóa tại bãi, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng, giảm thiểu các rủi ro về an toàn hàng hóa, giải quyết kịp thời các vướng mắc của hệ thống khách hàng, rút ngắn thời gian lấy hàng và giảm ùn tắc trong cảng.

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ: đảm bảo thời gian giải phóng tàu, giảm thiểu việc hư hỏng hàng hóa, rút ngắn thời gian xếp dỡ, giao nhận hàng hóa.

- Thực hiện linh hoạt công tác pháp chế, đảm bảo hài hòa lợi ích và uy tín của Công ty cũng như quyền lợi của khách hàng

### *3.3.3. Công tác tổ chức sản xuất:*

- Luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, liên tục cải tiến, sửa đổi, bổ sung qui định, quy trình khai thác phù hợp với từng loại mặt hàng.

- Quy hoạch kho bãi hợp lý, giảm tối đa chi phí đảo chuyển; rút ngắn thời gian tìm kiếm và thời gian giao nhận, đáp ứng tiến độ khai thác và giải phóng tàu.

- Bố trí phương tiện hợp lý, linh hoạt, tiết kiệm.

- Tập trung quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị đảm bảo triệt để tiết kiệm và đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất.

- Quản lý chặt chẽ công tác mua sắm, sử dụng vật tư, nguyên nhiên liệu, giảm tối đa tồn kho nhưng vẫn đảm bảo dự trữ cho sản xuất.

- Tiến hành công tác nạo vét thủy điện cầu tàu; nâng cấp, duy tu kho bãi đảm bảo quá trình khai thác và bảo quản hàng hóa.

- Thực hiện rà soát lại kế hoạch mua hàng theo tháng, quý, năm và tính toán đảm bảo mua dự trữ lượng vật tư phù hợp, tránh lãng phí.

- Thường xuyên rà soát lại các quy trình, quy định liên quan tới công tác khai thác để điều chỉnh phù hợp với các chủng loại hàng hoá nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu của hệ thống khách hàng về tiến độ giải phóng tàu, hàng trên bãi, song song với việc đảm bảo an toàn cho con người và hàng hoá.

### *3.3.4. Công tác an toàn vệ sinh môi trường và an ninh cảng biển*

- Làm tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và an ninh cảng biển. Trong năm 2023 không xảy ra vấn đề liên quan tới an toàn lao động và phương tiện thiết bị cũng như cháy nổ.

- Thường xuyên tổ chức huấn luyện và kiểm tra về công tác ATLĐ. Trang bị đầy đủ BHLĐ, đảm bảo giao thông trong và ngoài Cảng tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho người lao động và khách hàng.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống thoát nước, thực hiện được và sửa chữa hệ thống thoát nước bị ách tắc từ nhiều năm trước, đảm bảo không bị ngập lụt trong mùa mưa và những ngày triều cường, đáp ứng an toàn cho hàng hoá.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Hệ thống cảng biển Việt Nam giai đoạn vừa qua đã được chú trọng đầu tư với quy mô, công nghệ hiện tại vươn tầm quốc tế đặc biệt là hệ thống cảng container (02 cảng biển lớn của Việt Nam là Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh đều nằm trong top 50 cảng container lớn trên thế giới).

Ngày 22 tháng 09 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 1579/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với mục tiêu cụ thể:

+ Mục tiêu đến năm 2030: Phát triển hệ thống cảng biển đồng bộ, hiện đại, dịch vụ chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, an toàn hàng hải và bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, góp phần đưa nước ta cơ bản trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030

+ Tầm nhìn đến năm 2050:

- Phát triển hệ thống cảng biển đồng bộ, hiện đại ngang tầm với khu vực và thế giới, đáp ứng các tiêu chí cảng xanh; đáp ứng đầy đủ, hiệu quả nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước, là trụ cột chính có vai trò động lực, dẫn dắt, phát triển thành công kinh tế hàng hải theo Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, góp phần đưa nước ta trở thành quốc gia biển mạnh và nước phát triển, thu nhập cao.

- Năng lực hệ thống cảng biển đáp ứng nhu cầu thông qua hàng hóa với tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng từ 4,0 đến 4,5%/năm; hành khách tăng trưởng bình quân khoảng từ 1,2 đến 1,3 %/năm.

Đối với cảng biển Hải Phòng, theo quy hoạch của Chính phủ sẽ tập trung xây dựng thành Nhóm cảng biển đặc biệt với lượng hàng hóa thông qua từ 305 đến 367 triệu tấn (hàng Container từ 11 đến 15 triệu TEU); hành khách từ 162.000 đến 164.000 lượt khách vào năm 2030.

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch 238/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 02/8/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển các hoạt động dịch vụ phục vụ hoạt động cảng biển, dịch vụ logistics đến năm 2025, 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Kế hoạch nhằm triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu trong các giai đoạn 2021 – 2025, giai đoạn 2026 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trọng điểm của khu vực phía Bắc và cả nước về phát triển các dịch vụ cảng biển, dịch vụ logistics, đáp ứng tốt nhu cầu trong nước và quốc tế.

Đầu tư của Chính Phủ và Thành phố cho lĩnh vực Cảng biển trong những năm tới là rất lớn nhưng có sự phân hoá rất lớn, tập trung phát triển các cảng biển nước sâu như Lạch Huyện, khu bến Nam Đồ Sơn-Văn Úc.

Với vị trí địa lý nằm trong vùng hạ lưu sông Cẩm nên trong thời gian tới Công ty sẽ phát triển theo định hướng nâng cao năng lực khai thác xếp dỡ hàng rời trên cơ sở tận dụng tối đa và hợp lý hạ tầng cơ sở sẵn có, đầu tư chiều sâu, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng năng suất lao động. Bên cạnh đó, Công ty quản lý tốt các chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo kinh doanh hiệu quả.

Với lợi thế về tài chính, Công ty vẫn luôn tìm kiếm cơ hội đầu tư và mở rộng các phạm vi hoạt động kinh doanh khác song song với hoạt động kinh doanh cốt lõi nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty.

**5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Không có

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Các chỉ tiêu môi trường và trách nhiệm về môi trường luôn được đảm bảo và ưu tiên hàng đầu trong quá trình phát triển bền vững Công ty.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn coi con người là cội nguồn của sức mạnh, người lao động là tài sản của Công ty vì vậy Công ty luôn chú trọng đến chế độ chính sách, chế độ phúc lợi để đảm bảo quyền lợi và lợi ích của người lao động. Các định mức lao động, đơn giá tiền lương được rà soát điều chỉnh hàng năm cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương, thưởng minh bạch và thực hiện việc thanh toán đúng kỳ hạn. Hoàn thành tốt việc nâng bậc lương trong năm theo đúng quy định. Người lao động đảm bảo có việc làm và thu nhập ổn định. Chế độ phúc lợi của người lao động được Công ty luôn quan tâm để động viên khích lệ tinh thần gắn bó tinh thần đoàn kết, chia sẻ giữa người lao động và người sử dụng lao động cũng như mối quan hệ của tập thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Luôn có trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương. Đồng thời tích cực trong việc đóng góp, ủng hộ các quỹ từ thiện xã hội.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội**

- Tình hình kinh tế thế giới: Về tổng thể, nền kinh tế toàn cầu năm 2023 vẫn bấp bênh trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo: đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga - Ukraine, cuộc chiến tranh dải Gaza giữa Israel và lực lượng Hamas của Palestine. Các nền kinh tế đang đầu vào với lạm phát và lãi suất cao, mức nợ lớn – hệ quả của thời kỳ chống dịch và căng thẳng chính trị. Trong bối cảnh đó, các nhà hoạch định chính sách đã nỗ lực cân bằng giữa các nhiệm vụ khó khăn để giữ nhịp phục hồi, nhưng không phải tất cả các nền kinh tế đều đạt được kết quả như mong muốn.

- Việt Nam: Năm 2023, Việt Nam vẫn là điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung và không ngừng nâng tầm vị thế quốc tế. Việt Nam đã trở thành nền kinh tế lớn thứ tư của ASEAN và thứ 40 của thế giới, năng động và có độ mở cao, với quy mô thương mại quốc tế nằm trong TOP20 của thế giới, xếp thứ 30 trong bảng xếp hạng các quốc gia hùng mạnh nhất thế giới. GDP năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước.

- Ngành cảng biển Việt Nam: Năm 2023, các doanh nghiệp ngành cảng biển không đứng ngoài những khó khăn chung của nền kinh tế trong và ngoài nước khi cả kim ngạch nhập khẩu, xuất khẩu đều giảm.

- Đối với Cảng Đoạn Xá: Ngoài những khó khăn nội tại như vị trí địa lý bất lợi; hạn chế cầu bến, kho bãi; trang thiết bị cũ, hư hỏng thường xuyên, Công ty phải đối diện với sự cạnh tranh gắt gao giữa các cảng, thị trường hàng hoá bốc xếp không tăng trong khi đó năng lực cung ứng dịch vụ của các cảng khác tăng thêm.

Với sự nỗ lực không ngừng nghỉ của HĐQT, Ban điều hành và tập thể người lao động, các mặt hoạt động điều hành, sản xuất kinh doanh của Công ty đều được thực hiện tốt

và đúng định hướng. Công ty tiếp tục phát triển với tốc độ ổn định về quy mô, hiệu quả kinh doanh cao.

Về vấn đề liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội: Trách nhiệm môi trường luôn được Công ty coi trọng và đề cao trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Công tác an sinh - xã hội, hoạt động của các đoàn thể được thực hiện tốt. Luôn có trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương, đồng thời tích cực trong việc đóng góp, ủng hộ các quỹ từ thiện, và phúc lợi xã hội. Người lao động trong Công ty được đảm bảo việc làm, tiến bộ và có thu nhập cao.

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty**

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động và công tác quản lý nói chung. Trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gặp rất nhiều khó khăn, công ty vẫn đạt được kết quả kinh doanh khả quan, bảo tồn và phát triển nguồn vốn, tạo công ăn việc làm ổn định đảm bảo cuộc sống cho cán bộ công nhân viên.

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt những công việc sau:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện những chiến lược mà HĐQT đề ra một cách nhanh chóng, đúng hướng và hiệu quả.

- Thực hiện tốt các chức năng trong quản trị, điều hành Công ty, triển khai hiệu quả nhiều giải pháp, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động. Các chế độ chính sách với người lao động, công tác vệ sinh môi trường luôn được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự trị an trong Công ty được giữ vững.

- Hoàn chỉnh đồng bộ các văn bản pháp lý, các quy chế, quy định nội bộ, nâng cao hiệu quả quản lý

- Báo cáo trung thực mọi hoạt động của Ban điều hành và hoạt động của công ty cho HĐQT theo định kỳ và bất kỳ khi nào cần thiết.

- Công khai minh bạch, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

- Hiệu quả kinh doanh dịch vụ cảng tăng trưởng qua các năm.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Qua kết quả sản xuất kinh doanh nhiều năm của Công ty, Hội đồng quản trị xác định chiến lược sản xuất kinh doanh vẫn là phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi – khai thác cảng. Bên cạnh đó, mở rộng phạm vi hoạt động sang lĩnh vực hoạt động kinh doanh thương mại là kinh doanh nhựa đường. Tuy nhiên do sự chuyển dịch hệ thống cảng trong khu vực Hải Phòng ra phía biển, do sự đầu tư hạ tầng giao thông của Nhà nước và thành phố trên địa bàn kinh doanh đã ảnh hưởng đến việc tiếp nhận các tàu có trọng tải lớn vào Cảng Đoạn Xá, ảnh hưởng đến việc phân bổ nguồn hàng cho công ty nên Hội đồng quản trị xác định phân khúc thị trường phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong tương lai là tiếp nhận các tàu hàng container có trọng tải vừa và nhỏ đồng thời tiếp nhận tàu hàng tổng hợp có trọng tải đến 40.000DWT giảm tải. Vì vậy, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, giám sát trực tiếp hoạt động khai thác tàu hàng rời, kinh doanh nhựa đường và đưa ra quyết định đầu tư phương tiện thiết bị phục vụ cho các mảng kinh doanh này.

## **V. Quản trị công ty.**

### **1. Hội đồng quản trị**

**a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Tính đến 31/12/2023)**

**a.1) Ông Hoàng Văn Quang - Chủ tịch HĐQT**

+ Năm sinh: 1972

+ Số CMND: 042072000020

+ Địa chỉ thường trú: Số 18 Tam Bạc, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng

+ Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Thương mại và XNK Vật tư Giao thông; Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Tratigroup; Chủ tịch HĐQT CTCP VN Asphalt; Chủ tịch HĐQT CTCP Tratimex P&L.

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 7.805.160 cổ phần, chiếm 13,028% vốn điều lệ.

+ Là thành viên không tham gia điều hành

***a.2) Trần Việt Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT***

+ Năm sinh: 1972

+ Số CMND: 031072001369

+ Địa chỉ thường trú: Số 84 Phạm Minh Đức, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng

+ Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc CTCP Tratimex P&L; Ủy viên Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Vận tải hàng công nghệ cao (đại diện phần vốn góp của CTCP Cảng Đoạn Xá)

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 14.080 cổ phần, chiếm 0,023% vốn điều lệ.

+ Là thành viên không tham gia điều hành

***a.3) Ông Nguyễn Ngọc Đào - Ủy viên HĐQT***

+ Năm sinh: 1954

+ Số CMND: D40054000029

+ Địa chỉ thường trú: Tổ 52 phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 195 cổ phần, chiếm 0,0003% vốn điều lệ.

+ Là thành viên không tham gia điều hành

***a.4) Ông Lê Mạnh Hoàn - Ủy viên HĐQT***

+ Năm sinh: 1962

+ Số CMND: 030194055

+ Địa chỉ thường trú: Số 26/56 Nguyễn Trãi, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 41.580 cổ phần, chiếm 0,069% vốn điều lệ.

+ Là thành viên tham gia điều hành.

***a.5) Bà Hoàng Thị Hương - Ủy viên HĐQT (đã nộp đơn miễn nhiệm ngày 31/10/2023)***

+ Năm sinh: 1980

+ Số CMND: 031180007938

+ Địa chỉ thường trú: 247 Đường Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, HP

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 10.539 cổ phần, chiếm 0,017% vốn điều lệ.

+ Là thành viên tham gia điều hành.

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Cụ thể:

Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch phát triển trung dài hạn, kế hoạch kinh doanh từng năm, từng quý, đưa ra.

Hàng tháng, Hội đồng quản trị tổ chức các phiên họp định kỳ, bất thường với thành phần bao gồm các thành viên HĐQT, BKS, lãnh đạo các phòng nghiệp vụ để nghe Tổng giám đốc báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh trong tháng và đưa ra phương hướng thực hiện của tháng tiếp theo; cùng các thành viên tham gia trao đổi, bàn luận từ đó Hội đồng quản trị nắm bắt, phân tích đánh giá tình hình thực tế đưa ra quyết định chỉ đạo trong việc điều hành như quyết định giải pháp phát triển thị trường, chính sách marketing, cơ cấu tổ chức, công tác nhân sự, phương án đầu tư và dự án đầu tư, thông qua các hợp đồng vay vốn, hợp đồng kinh tế giá trị lớn.

Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị giám sát các hoạt động điều hành của Tổng giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với nhân sự cấp cao; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác.

Hội đồng quản trị quyết định việc thành lập công ty con, chi nhánh; kiến nghị mức trả và thời điểm trả cổ tức hàng năm.

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong mỗi phiên họp đều được lập thành biên bản, có dấu đủ chữ ký của các thành viên tham dự.

Nội dung các cuộc họp trong năm 2023 được thể hiện tại các nghị quyết, quyết định cụ thể như sau:

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung  |
|-----|------------------------------|------------|---|
| 01  | Số 02/2023/NQ-<br>HĐQT       | 18/01/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc thay thế điều 2 Nghị quyết Hội đồng quản trị số 56/2022/DXP/NQ-HĐQT ngày 23/09/2022 về chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.</li> <li>- Thông qua việc thay thế điều 3 Nghị quyết Hội đồng quản trị số 56/2022/DXP/NQ-HĐQT ngày 23/09/2022 về danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dự kiến tham gia mua cổ phiếu của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.</li> <li>- Thông qua việc thay thế điều 8 Nghị quyết Hội đồng quản trị số 56/2022/DXP/NQ-HĐQT ngày 23/09/2022 về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng</li> </ul> |

|    |                    |            |   |
|----|--------------------|------------|---|
|    |                    |            | <p>lê.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy quyền cho Ông Lê Mạnh Hoàn – Tổng Giám đốc thực hiện lựa chọn đối tác, nhà cung cấp thiết bị, hàng hóa liên quan đến phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty, đồng thời, triển khai các công việc, ký kết các tài liệu pháp lý có liên quan đảm bảo tuân thủ nghị quyết và các quy định của Pháp luật hiện hành.</li> </ul>   |
| 02 | Số 03/2023/QĐ-HĐQT | 18/01/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định về việc khen thưởng các cá nhân hoàn thành xuất sắc Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.</li> </ul>   |
| 03 | Số 05/2023/NQ-HĐQT | 18/01/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá và các Công ty liên quan (Bao gồm Công ty mẹ, công ty liên kết...).</li> <li>- Thống nhất thông qua ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá tổ chức triển khai việc ký kết, thực hiện giao dịch nêu trên của Nghị quyết này đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và lợi ích của Công ty.</li> </ul>  |
| 04 | Số 07/2023/NQ-HĐQT | 15/02/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá.</li> <li>- Thông qua điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty theo mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức.</li> <li>- Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với lượng cổ phiếu phát hành thêm.</li> </ul> |
| 05 | Số 09/2023/NQ-HĐQT | 27/02/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận chuyển nhượng chứng chỉ tiền gửi do Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC phát hành của Công ty Cổ phần thương mại và XNK Vật tư giao thông chuyển nhượng.</li> </ul>  |
| 06 | Số 11/2023/NQ-HĐQT | 19/04/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá trong tháng 06 năm 2023.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm</li> </ul>  |



|    |                    |            |  |
|----|--------------------|------------|--|
|    |                    |            | <p>toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</li> <li>- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện bước tiếp theo liên quan tới việc chuẩn bị, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</li> </ul>  |
| 07 | Số 12/2023/NQ-HĐQT | 01/06/2023 | - Thông qua dự thảo nội dung tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2023-2028.   |
| 08 | Số 27/2023/NQ-HĐQT | 01/06/2023 | - Phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định của Công ty TNHH Vận tải hàng Công nghệ cao (Transvina).   |
| 09 | Số 25/2023/QĐ-HĐQT | 28/06/2023 | - Phê duyệt việc thanh lý tài sản máy phát điện Cummins nhãn hiệu Cummins/Power world – Trung Quốc, công suất 750/825KVA/2029.   |
| 10 | Số 17/2023/QĐ-HĐQT | 30/06/2023 | - Phê duyệt Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY là Công ty kiểm toán thực hiện việc soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.   |
| 11 | Số 19/2023/NQ-HĐQT | 04/07/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả nộp tiền mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ của các Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đã được thông qua tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/2023/DXP/NQ-HĐQT ngày 18/01/2023.</li> <li>- Thông qua việc chào bán tiếp số cổ phiếu nhà đầu tư không nộp tiền mua.</li> <li>- Ủy quyền cho ông Lê Mạnh Hoàn – Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện và hoàn thiện các thủ tục pháp lý liên quan đến nội dung trên.</li> </ul> |
| 12 | Số 21/2023/NQ-HĐQT | 06/07/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.</li> <li>- Giao và Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty - Người đại diện theo pháp luật – Ông Lê Mạnh Hoàn có trách nhiệm triển khai và hoàn thiện các thủ tục có liên quan để báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu</li> </ul>  |

|    |                    |            |  |
|----|--------------------|------------|--|
|    |                    |            | với các cơ quan nhà nước; Sửa đổi điều lệ Công ty; Điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung đối với số lượng cổ phiếu mới chào bán theo quy định pháp luật.  |
| 13 | Số 23/2023/NQ-HĐQT | 13/07/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Sửa đổi Điều lệ Công ty theo mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc chào bán cổ phiếu.</li> <li>- Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với lượng cổ phiếu chào bán thêm.</li> <li>- Giao và Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty - Người đại diện theo pháp luật – Ông Lê Mạnh Hoàn có trách nhiệm triển khai và hoàn thiện các thủ tục có liên quan để Điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung đối với số lượng cổ phiếu mới chào bán theo quy định pháp luật.</li> </ul>         |
| 14 | Số 30/2023/QĐ-HĐQT | 31/07/2023 | - Phê duyệt việc đầu tư nâng cấp phần mềm PIMS (phần mềm quản lý hàng hóa).  |
| 15 | Số 34/2023/QĐ-HĐQT | 31/07/2023 | - Phê duyệt về việc đầu tư 01 Cần trục bánh lốp tải trọng 110 tấn.   |
| 16 | Số 36/2023/NQ-HĐQT | 31/08/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc triển khai chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền.</li> <li>- Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu.</li> <li>- Thông qua sửa đổi điều khoản về số lượng cổ phần, mức vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu.</li> <li>- Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở</li> </ul> |

|    |                     |            |  |
|----|---------------------|------------|--|
|    |                     |            | hữu cho cổ đông hiện hữu.  |
| 17 | Số 38/2023/NQ-HĐQT  | 26/09/2023 | - Thống nhất phê duyệt việc Kế toán trưởng của Công ty TNHH Vận tải hàng hải công nghệ cao (Transvina) xin thôi việc.  |
| 18 | Số 263/2023/NQ-HĐQT | 16/10/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá.</li> <li>- Thông qua điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Sửa đổi Điều lệ Công ty theo mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu.</li> <li>- Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với lượng cổ phiếu phát hành thêm.</li> <li>- Giao và Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty - Người đại diện theo pháp luật – Ông Lê Mạnh Hoàn có trách nhiệm triển khai và hoàn thiện các thủ tục có liên quan để Điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung đối với số lượng cổ phiếu mới phát hành.</li> </ul> |
| 19 | Số 40/2023/QĐ-HĐQT  | 20/10/2023 | - Phê duyệt Dự án mở rộng Vũng quay tàu 40.000 DWT giảm tải.   |
| 20 | Số 42/2023/QĐ-HĐQT  | 16/11/2023 | - Cử bà Nguyễn Thị Thảo – Nhân viên kế toán Công ty làm người đại diện phần vốn góp của Công ty Cảng Đoạn Xá tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Hàng hải Hải Phòng.  |
| 21 | Số 45/2023/QĐ-HĐQT  | 12/12/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử ông Trần Việt Hùng – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm người đại diện 19% phần vốn góp của Công ty Cảng Đoạn Xá tại Công ty TNHH Vận tải hàng hải công nghệ cao (Transvina).</li> <li>- Cử ông Lê Mạnh Hoàn – Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty làm người đại diện 20% phần vốn góp của Công ty Cảng Đoạn Xá tại Công ty TNHH Vận tải hàng hải công nghệ cao (Transvina).</li> </ul>   |

*d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT*

- *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập :*

Trong năm 2023, cơ cấu thành viên HĐQT luôn đảm bảo có một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên độc lập. Các thành viên độc lập tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cùng với các thành viên khác trong Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh, xây dựng mục tiêu, định hướng chiến lược, giám sát quản lý, quản trị công ty, đảm bảo thực thi kiểm soát. Ngoài ra các Thành viên độc lập đã đưa ra ý kiến độc lập và khách quan trong mọi quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo công bằng lợi ích giữa cổ đông đặc biệt cổ đông nhỏ với Ban lãnh đạo công ty.

- *Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:* Không có

*f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:* Không có

## **2. Ban kiểm soát**

*a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (Tính đến ngày 31/12/2023)*

*a1). Bà Hoàng Thị Phương Dung - Trưởng ban kiểm soát*

+ Năm sinh: 1974

+ Số CMND: 0261743101

+ Địa chỉ thường trú: P1902- CT1 Chung cư Tràng An Complex – Số 1 Phùng Chí Kiên - Nghĩa Đô – Cầu Giấy – Hà Nội.

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

*a2). Bà Trần Thị Hằng – Thành viên ban kiểm soát*

+ Năm sinh: 1974

+ Số CMND: 034174000249

+ Địa chỉ thường trú: Số 01, B4 Thủ Lệ, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà

Nội

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 217.404 cổ phần chiếm 0,363% vốn điều lệ.

*a3). Bà Hoàng Thanh Mai – Thành viên ban kiểm soát*

+ Năm sinh: 1996

+ Số CMND: 031196005630

+ Địa chỉ thường trú: Phạm Hải, Đông Lãm 1, Đa Phúc, Dương Kinh, Hải Phòng

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 15/01/2024): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

*b) Hoạt động của Ban kiểm soát*

Năm 2023, Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, quy định về quản trị Công ty đối với Công ty đại chúng, Điều lệ hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức 07 kỳ họp chính thức, ngoài ra còn thông nhất qua email, điện thoại.

- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị; đại diện Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Tổng giám đốc Công ty về tình hình sản xuất kinh doanh để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động,

thực hiện quy chế Công ty và tham gia đóng góp ý kiến kịp thời đối với các vấn đề liên quan.

- Bám sát các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, các quy định tại điều lệ công ty, các quy chế, nội quy, quyết định của công ty và các quy định pháp luật của nhà nước có liên quan để giám sát, kiểm tra quá trình triển khai và kết quả thực hiện.

- Tổ chức xem xét, thẩm tra các BCTC quý, BCTC bán niên, BCTC năm 2023 của Công ty được soát xét/kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

- Thực hiện một số công việc khác theo quy định

Trong quá trình hoạt động, các thành viên Ban kiểm soát nêu cao tinh thần trách nhiệm đảm bảo tính độc lập, trung thực, khách quan.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.**

**3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

+ Tổng thù lao HĐQT, BKS năm 2023: 504.230.750 đồng. Trong đó:

- Thù lao Hội đồng quản trị: 429.230.750 đồng

- Thù lao Ban kiểm soát: 60.000.000 đồng

- Thù lao Người phụ trách quản trị: 15.000.000 đồng

+ Lương, thưởng và các khoản thu nhập khác Ban tổng giám đốc năm 2023: 1.882.368.715 đồng

**3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ (tính đến ngày 15/01/2024)**

| STT | Người thực hiện giao dịch | Chức vụ           | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |        | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)   |
|-----|---------------------------|-------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|---|
|     |                           |                   | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ  |   |
| 1   | Hoàng Văn Quang           | Chủ tịch HĐQT     | 6.570.000                 | 24,08  | 7.805.160                  | 13,03  | - Nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu<br>- Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.          |
| 2   | Trần Việt Hùng            | Phó Chủ tịch HĐQT | 160.000                   | 0,59   | 14.080                     | 0,02   | - Nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu<br>- Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.<br>- Bán |
| 3   | Nguyễn Ngọc Đào           | Thành viên HĐQT   | 165                       | 0,0006 | 195                        | 0,0003 | - Nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu<br>- Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.          |

|   |                 |  |         |      |         |      |  |
|---|-----------------|--|---------|------|---------|------|--|
| 4 | Lê Mạnh Hoàn    | Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc                             | 35.000  | 0,13 | 41.580  | 0,07 | - Nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu<br>- Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. |
| 5 | Trần Thị Hằng   | Thành viên BKS   | 183.000 | 0,67 | 217.404 | 0,36 | - Nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu<br>- Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. |
| 6 | Hoàng Thị Hương | Thành viên HĐQT (đã nộp đơn xin miễn nhiệm từ ngày 31/10/2023) | 10.516  | 0,04 | 10.539  | 0,02 | - Nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu<br>- Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. |
| 7 | Phạm Quang Tuấn | Phụ trách quản trị Công ty                                     | 7.015   | 0,03 | 0       | 0    | - Nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu<br>- Bán  |

**3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không phát sinh

**3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.**

Trong năm 2023, Công ty cổ phần Cảng Đoạn Xá đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị công ty, và thực hiện báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty hàng quý, bán niên, và hàng năm đến các nhà đầu tư.

**VI. Báo cáo tài chính**

**1. Ý kiến kiểm toán**

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

+ Tên đơn vị kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

+ Địa chỉ: Tầng 5, Toà B2, Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

+ Điện thoại: 024 5678 3999

+ Fax: 024 5678 3999

- Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình

hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

*- Ý kiến của Kiểm toán viên*

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Báo cáo của kiểm toán số 401/2024/UHY-BCKT được lập ngày 28 tháng 03 năm 2024.

## **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán và có thể tải về từ trang Website: [www.doanxaport.com.vn](http://www.doanxaport.com.vn)

Hải Phòng, ngày 17 tháng 04 năm 2024



Người đại diện theo pháp luật của Công ty  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Mạnh Hoàn**